TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH CƠ - ĐIỆN TỬ

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
1	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	CDT_2006	HK2	300,000
2	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	CDT_2007	HK2	300,000
3	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	CDT_2008	HK2	300,000
4	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	CDT_2006	HK2	300,000
5	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	CDT_2007	HK2	300,000
6	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	CDT_2008	HK2	300,000
7	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	CDT_2006	HK2	300,000
8	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	CDT_2007	HK2	300,000
9	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	CDT_2008	HK2	300,000
10	Khoa	101209	Bài tập lớn Khí nén	CDT_2006	HK6	300,000
11	Khoa	101209	Bài tập lớn Khí nén	CDT_2007	HK6	300,000
12	Khoa	101209	Bài tập lớn Khí nén	CDT_2008	HK6	300,000
13	Khoa	101218	Bài tập lớn Truyền động cơ khí	CDT_2006	HK7	300,000
14	Khoa	101218	Bài tập lớn Truyền động cơ khí	CDT_2007	HK6	300,000
15	Khoa	101218	Bài tập lớn Truyền động cơ khí	CDT_2008	HK6	300,000
16	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	CDT_2006	HK8	TB sau
17	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	CDT_2007	HK8	TB sau
18	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	CDT_2008	HK8	TB sau
19	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	CDT_2007	HK8	300,000
20	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	CDT_2008	HK8	300,000
21	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	CDT_2006	HK4	300,000
22	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	CDT_2007	HK5	300,000
23	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	CDT_2008	HK4	300,000
24	Khoa	303216	Thí nghiệm Điện tử 2	CDT_2006	HK5	300,000
25	Khoa	303216	Thí nghiệm Điện tử 2	CDT_2007	HK5	300,000
26	Khoa	303216	Thí nghiệm Điện tử 2	CDT_2008	HK4	300,000
27	Khoa	303215	Thí nghiệm Điện tử số	CDT_2006	HK5	300,000
28	Khoa	303215	Thí nghiệm Điện tử số	CDT_2007	HK5	300,000
29	Khoa	303215	Thí nghiệm Điện tử số	CDT_2008	HK4	300,000
30	Khoa	303252	Thí nghiệm Máy điện	CDT_2008	HK4	300,000
31	Khoa	303210	Thí nghiệm Máy điện 1	CDT_2006	HK4	300,000
32	Khoa	303210	Thí nghiệm Máy điện 1	CDT_2007	HK4	300,000
33	Khoa	101227	Thí nghiệm Robot	CDT_2006	HK8	300,000

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH CƠ - ĐIỆN TỬ

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
34	Khoa	101227	Thí nghiệm Robot	CDT_2007	HK8	300,000
35	Khoa	101217	Thí nghiệm Truyền động khí nén	CDT_2006	HK7	300,000
36	Khoa	101217	Thí nghiệm Truyền động khí nén	CDT_2007	HK7	300,000
37	Khoa	101217	Thí nghiệm Truyền động khí nén	CDT_2008	HK6	300,000
38	Khoa	303224	Thí nghiệm Vi xử lý	CDT_2006	HK6	300,000
39	Khoa	303224	Thí nghiệm Vi xử lý	CDT_2007	HK6	300,000
40	Khoa	303224	Thí nghiệm Vi xử lý	CDT_2008	HK6	300,000
41	Khoa	101232	Thực tập CNC	CDT_2007	HK8	300,000
42	Khoa	101232	Thực tập CNC	CDT_2008	HK8	300,000
43	Khoa	101231	Thực tập Cơ khí	CDT_2008	HK6	300,000
44	Khoa	303203	Thực tập Điện	CDT_2006	HK3	300,000
45	Khoa	303203	Thực tập Điện	CDT_2007	HK2	300,000
46	Khoa	303203	Thực tập Điện	CDT_2008	HK2	300,000
47	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	CDT_2006	HK8	TB sau
48	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	CDT_2007	HK8	TB sau
49	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	CDT_2008	HK8	TB sau
50	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	CDT_2006	HK4	TB sau
51	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	CDT_2007	HK4	TB sau
52	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	CDT_2008	HK4	TB sau

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
1	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	DDT_2006	HK2	300,000
2	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	DDT_2007	HK2	300,000
3	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	DDT_2008	HK2	300,000
4	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	DDT_2006	HK2	300,000
5	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	DDT_2007	HK2	300,000
6	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	DDT_2008	HK2	300,000
7	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	DDT_2006	HK2	300,000
8	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	DDT_2007	HK2	300,000
9	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	DDT_2008	HK2	300,000
10	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	DDT_2006	HK8	TB sau
11	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	DDT_2007	HK8	TB sau
12	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	DDT_2008	HK8	TB sau
13	Khoa	303230	Đồ án Điện điện tử 2	DDT_2006	HK6	300,000
14	Khoa	303230	Đồ án Điện điện tử 2	DDT_2007	HK6	300,000
15	Khoa	303230	Đồ án Điện điện tử 2	DDT_2008	HK6	300,000
16	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	DDT_2007	HK8	300,000
17	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	DDT_2008	HK8	300,000
18	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	DDT_2006	HK4	300,000
19	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	DDT_2007	HK4	300,000
20	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	DDT_2008	HK4	300,000
21	Khoa	303246	Thí nghiệm Mạch điện	DDT_2008	HK4	300,000
22	Khoa	303208	Thí nghiệm Mạch điện 1	DDT_2006	HK4	300,000
23	Khoa	303208	Thí nghiệm Mạch điện 1	DDT_2007	HK4	300,000
24	Khoa	303210	Thí nghiệm Máy điện 1	DDT_2006	HK4	300,000
25	Khoa	303210	Thí nghiệm Máy điện 1	DDT_2007	HK4	300,000
26	Khoa	303210	Thí nghiệm Máy điện 1	DDT_2008	HK4	300,000
27	Khoa	303225	Thí nghiệm Truyền động điện	DDT_2006	HK6	300,000
28	Khoa	303225	Thí nghiệm Truyền động điện	DDT_2007	HK7	300,000
29	Khoa	303225	Thí nghiệm Truyền động điện	DDT_2008	HK6	300,000
30	Khoa	303224	Thí nghiệm Vi xử lý	DDT_2006	HK6	300,000
31	Khoa	303224	Thí nghiệm Vi xử lý	DDT_2007	HK6	300,000
32	Khoa	303224	Thí nghiệm Vi xử lý	DDT_2008	HK6	300,000
33	Khoa	303247	Thực hành PLC	DDT_2006	HK8	300,000

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
34	Khoa	303247	Thực hành PLC	DDT_2007	HK8	300,000
35	Khoa	303247	Thực hành PLC	DDT_2008	HK8	300,000
36	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	DDT_2006	HK8	TB sau
37	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	DDT_2007	HK8	TB sau
38	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	DDT_2008	HK8	TB sau
39	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	DDT_2006	HK4	TB sau
40	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	DDT_2007	HK4	TB sau
41	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	DDT_2008	HK4	TB sau

TRƯỜNG ĐAI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
1	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	DTVT_2006	HK2	300,000
2	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	DTVT_2007	HK2	300,000
3	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	DTVT_2008	HK2	300,000
4	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	DTVT_2006	HK2	300,000
5	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	DTVT_2007	HK2	300,000
6	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	DTVT_2008	HK2	300,000
7	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	DTVT_2006	HK2	300,000
8	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	DTVT_2007	HK2	300,000
9	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	DTVT_2008	HK2	300,000
10	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	DTVT_2006	HK8	TB sau
11	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	DTVT_2007	HK8	TB sau
12	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	DTVT_2008	HK8	TB sau
13	Khoa	404207	Đồ án Điện tử viễn thông 2	DTVT_2006	HK6	300,000
14	Khoa	404207	Đồ án Điện tử viễn thông 2	DTVT_2007	HK6	300,000
15	Khoa	404207	Đồ án Điện tử viễn thông 2	DTVT_2008	HK6	300,000
16	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	DTVT_2007	HK8	300,000
17	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	DTVT_2008	HK8	300,000
18	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	DTVT_2006	HK4	300,000
19	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	DTVT_2007	HK4	300,000
20	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	DTVT_2008	HK4	300,000
21	Khoa	404206	Thí nghiệm Điện tử thông tin	DTVT_2006	HK6	300,000
22	Khoa	404206	Thí nghiệm Điện tử thông tin	DTVT_2007	HK6	300,000
23	Khoa	404206	Thí nghiệm Điện tử thông tin	DTVT_2008	HK6	300,000
24	Khoa	303246	Thí nghiệm Mạch điện	DTVT_2008	HK4	300,000
25	Khoa	303208	Thí nghiệm Mạch điện 1	DTVT_2006	HK4	300,000
26	Khoa	303208	Thí nghiệm Mạch điện 1	DTVT_2007	HK4	300,000
27	Khoa	303210	Thí nghiệm Máy điện 1	DTVT_2006	HK4	300,000
28	Khoa	303210	Thí nghiệm Máy điện 1	DTVT_2007	HK4	300,000
29	Khoa	303210	Thí nghiệm Máy điện 1	DTVT_2008	HK4	300,000
30	Khoa	303224	Thí nghiệm Vi xử lý	DTVT_2006	HK6	300,000
31	Khoa	303224	Thí nghiệm Vi xử lý	DTVT_2007	HK6	300,000
32	Khoa	303224	Thí nghiệm Vi xử lý	DTVT_2008	HK6	300,000
33	Khoa	404219	Thực hành Điện tử dân dụng	DTVT_2006	HK8	300,000

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
34	Khoa	404219	Thực hành Điện tử dân dụng	DTVT_2007	HK8	300,000
35	Khoa	404219	Thực hành Điện tử dân dụng	DTVT_2008	HK8	300,000
36	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	DTVT_2006	HK8	TB sau
37	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	DTVT_2007	HK8	TB sau
38	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	DTVT_2008	HK8	TB sau
39	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	DTVT_2006	HK4	TB sau
40	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	DTVT_2007	HK4	TB sau
41	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	DTVT_2008	HK4	TB sau

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
1	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	CNTT_2006	HK2	300,000
2	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	CNTT_2007	HK2	300,000
3	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	CNTT_2008	HK2	300,000
4	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	CNTT_2006	HK2	300,000
5	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	CNTT_2007	HK2	300,000
6	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	CNTT_2008	HK2	300,000
7	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	CNTT_2006	HK2	300,000
8	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	CNTT_2007	HK2	300,000
9	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	CNTT_2008	HK2	300,000
10	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	CNTT_2006	HK8	TB sau
11	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	CNTT_2007	HK8	TB sau
12	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	CNTT_2008	HK8	TB sau
13	Khoa	505226	Đồ án Xây dựng phần mềm hướng đối tượng	CNTT_2006	HK6	300,000
14	Khoa	505226	Đồ án Xây dựng phần mềm hướng đối tượng	CNTT_2007	HK6	300,000
15	Khoa	505226	Đồ án Xây dựng phần mềm hướng đối tượng	CNTT_2008	HK6	300,000
16	Khoa	505239	Đồ án Xây dựng phần mềm web	CNTT_2006	HK8	300,000
17	Khoa	505239	Đồ án Xây dựng phần mềm web	CNTT_2007	HK8	300,000
18	Khoa	505239	Đồ án Xây dựng phần mềm web	CNTT_2008	HK8	300,000
19	Khoa	505240	Đồ án Xây dựng phần mềm windows	CNTT_2006	HK8	300,000
20	Khoa	505240	Đồ án Xây dựng phần mềm windows	CNTT_2007	HK8	300,000
21	Khoa	505240	Đồ án Xây dựng phần mềm windows	CNTT_2008	HK8	300,000
22	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	CNTT_2007	HK8	300,000
23	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	CNTT_2008	HK8	300,000
24	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	CNTT_2006	HK4	300,000
25	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	CNTT_2007	HK4	300,000
26	Khoa	303209	Thí nghiệm Điện tử 1	CNTT_2008	HK4	300,000
27	Khoa	505224	Thực hành Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	CNTT_2006	HK6	300,000
28	Khoa	505224	Thực hành Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	CNTT_2007	HK6	300,000
29	Khoa	505224	Thực hành Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	CNTT_2008	HK6	300,000
30	Khoa	505215	Thực hành Cơ sở dữ liệu	CNTT_2006	HK5	300,000
31	Khoa	505215	Thực hành Cơ sở dữ liệu	CNTT_2007	HK5	300,000
32	Khoa	505215	Thực hành Cơ sở dữ liệu	CNTT_2008	HK4	300,000
33	Khoa	505210	Thực hành Kỹ thuật lập trình	CNTT_2006	HK4	300,000

TRƯỜNG ĐAI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
34	Khoa	505210	Thực hành Kỹ thuật lập trình	CNTT_2007	HK4	300,000
35	Khoa	505210	Thực hành Kỹ thuật lập trình	CNTT_2008	HK4	300,000
36	Khoa	505225	Thực hành Lập trình WEB 1	CNTT_2006	HK6	300,000
37	Khoa	505225	Thực hành Lập trình WEB 1	CNTT_2007	HK6	300,000
38	Khoa	505225	Thực hành Lập trình WEB 1	CNTT_2008	HK6	300,000
39	Khoa	505211	Thực hành Nhập môn cấu trúc dữ liệu	CNTT_2006	HK4	300,000
40	Khoa	505211	Thực hành Nhập môn cấu trúc dữ liệu	CNTT_2007	HK4	300,000
41	Khoa	505211	Thực hành Nhập môn cấu trúc dữ liệu	CNTT_2008	HK4	300,000
42	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	CNTT_2006	HK8	TB sau
43	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	CNTT_2007	HK8	TB sau
44	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	CNTT_2008	HK8	TB sau
45	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	CNTT_2006	HK4	TB sau
46	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	CNTT_2007	HK4	TB sau
47	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	CNTT_2008	HK4	TB sau

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
1	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	CNTP_2006	HK2	300,000
2	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	CNTP_2007	HK2	300,000
3	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	CNTP_2008	HK2	300,000
4	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	CNTP_2006	HK2	300,000
5	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	CNTP_2007	HK2	300,000
6	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	CNTP_2008	HK2	300,000
7	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	CNTP_2006	HK2	300,000
8	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	CNTP_2007	HK2	300,000
9	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	CNTP_2008	HK2	300,000
10	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	CNTP_2006	HK8	TB sau
11	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	CNTP_2007	HK8	TB sau
12	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	CNTP_2008	HK8	TB sau
13	Khoa	606226	Đồ án CNTP 2	CNTP_2006	HK6	300,000
14	Khoa	606226	Đồ án CNTP 2	CNTP_2007	HK6	300,000
15	Khoa	606226	Đồ án CNTP 2	CNTP_2008	HK6	300,000
16	Khoa	606234	Đồ án CNTP 3	CNTP_2006	HK8	300,000
17	Khoa	606234	Đồ án CNTP 3	CNTP_2007	HK7	300,000
18	Khoa	606234	Đồ án CNTP 3	CNTP_2008	HK8	300,000
19	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	CNTP_2006	HK8	300,000
20	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	CNTP_2007	HK8	300,000
21	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	CNTP_2008	HK8	300,000
22	Khoa	606212	Thí nghiệm Kỹ thuật thực phẩm 1	CNTP_2006	HK4	300,000
23	Khoa	606212	Thí nghiệm Kỹ thuật thực phẩm 1	CNTP_2007	HK4	300,000
24	Khoa	606212	Thí nghiệm Kỹ thuật thực phẩm 1	CNTP_2008	HK4	300,000
25	Khoa	606228	Thí nghiệm kỹ thuật thực phẩm 3	CNTP_2006	HK6	300,000
26	Khoa	606228	Thí nghiệm kỹ thuật thực phẩm 3	CNTP_2007	HK6	300,000
27	Khoa	606228	Thí nghiệm kỹ thuật thực phẩm 3	CNTP_2008	HK6	300,000
28	Khoa	606211	Thí nghiệm Phân tích thực phẩm	CNTP_2006	HK4	300,000
29	Khoa	606211	Thí nghiệm Phân tích thực phẩm	CNTP_2007	HK4	300,000
30	Khoa	606211	Thí nghiệm Phân tích thực phẩm	CNTP_2008	HK4	300,000
31	Khoa	606210	Thí nghiệm Vi sinh thực phẩm	CNTP_2006	HK4	300,000
32	Khoa	606210	Thí nghiệm Vi sinh thực phẩm	CNTP_2007	HK4	300,000
33	Khoa	606210	Thí nghiệm Vi sinh thực phẩm	CNTP_2008	HK4	300,000

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
34	Khoa	606241	Thực hành Chế biến thực phẩm 3	CNTP_2006	HK8	300,000
35	Khoa	606241	Thực hành Chế biến thực phẩm 3	CNTP_2007	HK8	300,000
36	Khoa	606241	Thực hành Chế biến thực phẩm 3	CNTP_2008	HK8	300,000
37	Khoa	606227	Thực hành Công nghệ bao gói	CNTP_2006	HK6	300,000
38	Khoa	606227	Thực hành Công nghệ bao gói	CNTP_2007	HK6	300,000
39	Khoa	606227	Thực hành Công nghệ bao gói	CNTP_2008	HK6	300,000
40	Khoa	006202	Thực hành Hóa đại cương	CNTP_2006	HK2	300,000
41	Khoa	006202	Thực hành Hóa đại cương	CNTP_2007	HK2	300,000
42	Khoa	006202	Thực hành Hóa đại cương	CNTP_2008	HK2	300,000
43	Khoa	606240	Thực hành Phát triển sản phẩm	CNTP_2006	HK8	300,000
44	Khoa	606240	Thực hành Phát triển sản phẩm	CNTP_2007	HK8	300,000
45	Khoa	606240	Thực hành Phát triển sản phẩm	CNTP_2008	HK8	300,000
46	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	CNTP_2006	HK8	TB sau
47	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	CNTP_2007	HK8	TB sau
48	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	CNTP_2008	HK8	TB sau
49	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	CNTP_2006	HK4	TB sau
50	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	CNTP_2007	HK4	TB sau
51	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	CNTP_2008	HK4	TB sau

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
1	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	QTKD_TC_2006	HK2	300,000
2	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	QTKD_TC_2007	HK2	300,000
3	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	QTKD_TC_2008	HK2	300,000
4	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	QTKD_TC_2006	HK2	300,000
5	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	QTKD_TC_2007	HK2	300,000
6	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	QTKD_TC_2008	HK2	300,000
7	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	QTKD_TC_2006	HK8	TB sau
8	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	QTKD_TC_2007	HK8	TB sau
9	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	QTKD_TC_2008	HK8	TB sau
10	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	QTKD_TC_2007	HK8	300,000
11	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	QTKD_TC_2008	HK8	300,000
12	Khoa	707218	Thực hành Dự báo	QTKD_TC_2006	HK4	300,000
13	Khoa	707220	Thực hành Kinh tế lượng	QTKD_TC_2007	HK4	300,000
14	Khoa	707220	Thực hành Kinh tế lượng	QTKD_TC_2008	HK4	300,000
15	Khoa	707225	Thực hành Phương pháp nghiên cứu trong quản trị	QTKD_TC_2006	HK4	300,000
16	Khoa	707225	Thực hành Phương pháp nghiên cứu trong quản trị	QTKD_TC_2007	HK4	300,000
17	Khoa	707225	Thực hành Phương pháp nghiên cứu trong quản trị	QTKD_TC_2008	HK4	300,000
18	Khoa	707267	Thực hành Quản trị tài chính	QTKD_TC_2006	HK6	300,000
19	Khoa	707267	Thực hành Quản trị tài chính	QTKD_TC_2007	HK6	300,000
20	Khoa	707267	Thực hành Quản trị tài chính	QTKD_TC_2008	HK6	300,000
21	Khoa	705202	Thực hành Tin học quản lý	QTKD_TC_2006	HK2	300,000
22	Khoa	705202	Thực hành Tin học quản lý	QTKD_TC_2007	HK2	300,000
23	Khoa	705202	Thực hành Tin học quản lý	QTKD_TC_2008	HK2	300,000
24	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	QTKD_TC_2006	HK8	TB sau
25	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	QTKD_TC_2007	HK8	TB sau
26	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	QTKD_TC_2008	HK8	TB sau
27	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	QTKD_TC_2006	HK4	TB sau
28	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	QTKD_TC_2007	HK4	TB sau
29	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	QTKD_TC_2008	HK4	TB sau
30	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	QTKD_TH_2006	HK2	300,000
31	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	QTKD_TH_2007	HK2	300,000
32	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	QTKD_TH_2008	HK2	300,000
33	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	QTKD_TH_2006	HK2	300,000

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
34	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	QTKD_TH_2007	HK2	300,000
35	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	QTKD_TH_2008	HK2	300,000
36	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	QTKD_TH_2006	HK8	TB sau
37	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	QTKD_TH_2007	HK8	TB sau
38	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	QTKD_TH_2008	HK8	TB sau
39	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	QTKD_TH_2007	HK8	300,000
40	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	QTKD_TH_2008	HK8	300,000
41	Khoa	707218	Thực hành Dự báo	QTKD_TH_2006	HK4	300,000
42	Khoa	707220	Thực hành Kinh tế lượng	QTKD_TH_2007	HK4	300,000
43	Khoa	707220	Thực hành Kinh tế lượng	QTKD_TH_2008	HK4	300,000
44	Khoa	707225	Thực hành Phương pháp nghiên cứu trong quản trị	QTKD_TH_2006	HK4	300,000
45	Khoa	707225	Thực hành Phương pháp nghiên cứu trong quản trị	QTKD_TH_2007	HK4	300,000
46	Khoa	707225	Thực hành Phương pháp nghiên cứu trong quản trị	QTKD_TH_2008	HK4	300,000
47	Khoa	707259	Thực hành Quản trị vận hành	QTKD_TH_2006	HK6	300,000
48	Khoa	707259	Thực hành Quản trị vận hành	QTKD_TH_2007	HK6	300,000
49	Khoa	707259	Thực hành Quản trị vận hành	QTKD_TH_2008	HK6	300,000
50	Khoa	707258	Thực hành Soạn thảo văn thư	QTKD_TH_2006	HK6	300,000
51	Khoa	707258	Thực hành Soạn thảo văn thư	QTKD_TH_2007	HK6	300,000
52	Khoa	705202	Thực hành Tin học quản lý	QTKD_TH_2006	HK2	300,000
53	Khoa	705202	Thực hành Tin học quản lý	QTKD_TH_2007	HK2	300,000
54	Khoa	705202	Thực hành Tin học quản lý	QTKD_TH_2008	HK2	300,000
55	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	QTKD_TH_2006	HK8	TB sau
56	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	QTKD_TH_2007	HK8	TB sau
57	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	QTKD_TH_2008	HK8	TB sau
58	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	QTKD_TH_2006	HK4	TB sau
59	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	QTKD_TH_2007	HK4	TB sau
60	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	QTKD_TH_2008	HK4	TB sau

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH (XÂY DỰNG)

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
1	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	XD_2006	HK2	300,000
2	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	XD_2007	HK2	300,000
3	BM_Ly	000524	Thí nghiệm Vật lý 2	XD_2008	HK2	300,000
4	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	XD_2006	HK2	300,000
5	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	XD_2007	HK2	300,000
6	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	XD_2008	HK2	300,000
7	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	XD_2006	HK2	300,000
8	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	XD_2007	HK2	300,000
9	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	XD_2008	HK2	300,000
10	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	XD_2006	HK8	TB sau
11	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	XD_2007	HK8	TB sau
12	Khoa	000902	Bài thi tốt nghiệp	XD_2008	HK8	TB sau
13	Khoa	808222	Đồ án Bêtông cốt thép 2	XD_2006	HK6	300,000
14	Khoa	808222	Đồ án Bêtông cốt thép 2	XD_2007	HK6	300,000
15	Khoa	808222	Đồ án Bêtông cốt thép 2	XD_2008	HK6	300,000
16	Khoa	808223	Đồ án Kỹ thuật thi công	XD_2006	HK6	300,000
17	Khoa	808223	Đồ án Kỹ thuật thi công	XD_2007	HK6	300,000
18	Khoa	808223	Đồ án Kỹ thuật thi công	XD_2008	HK6	300,000
19	Khoa	808224	Đồ án Thiết kế công trình dân dụng	XD_2006	HK6	300,000
20	Khoa	808224	Đồ án Thiết kế công trình dân dụng	XD_2007	HK6	300,000
21	Khoa	808224	Đồ án Thiết kế công trình dân dụng	XD_2008	HK6	300,000
22	Khoa	808237	Đồ án Tổ chức thi công	XD_2006	HK8	300,000
23	Khoa	808237	Đồ án Tổ chức thi công	XD_2007	HK8	300,000
24	Khoa	808237	Đồ án Tổ chức thi công	XD_2008	HK8	300,000
25	Khoa	808234	Dự toán công trình	XD_2007	HK8	300,000
26	Khoa	808234	Dự toán công trình	XD_2008	HK8	300,000
27	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	XD_2007	HK8	300,000
28	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	XD_2008	HK8	300,000
29	Khoa	808239	Thí nghiệm Sức bền vật liệu	XD_2006	HK4	300,000
30	Khoa	808239	Thí nghiệm Sức bền vật liệu	XD_2007	HK4	300,000
31	Khoa	808239	Thí nghiệm Sức bền vật liệu	XD_2008	HK4	300,000
32	Khoa	008202	Thực hành Tin học chuyên ngành 1	XD_2006	HK4	300,000
33	Khoa	808206	Thực hành Trắc địa	XD_2006	HK4	300,000

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 + 2006 NGÀNH KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH (XÂY DỰNG)

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
34	Khoa	808206	Thực hành Trắc địa	XD_2007	HK4	300,000
35	Khoa	808206	Thực hành Trắc địa	XD_2008	HK4	300,000
36	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	XD_2006	HK8	TB sau
37	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	XD_2007	HK8	TB sau
38	Khoa	000901	Thực tập tốt nghiệp	XD_2008	HK8	TB sau
39	Khoa	008201	Tin học chuyên ngành 1	XD_2006	HK4	300,000
40	Khoa	008201	Tin học chuyên ngành 1	XD_2007	HK4	300,000
41	Khoa	008201	Tin học chuyên ngành 1	XD_2008	HK4	300,000
42	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	XD_2006	HK4	TB sau
43	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	XD_2007	HK4	TB sau
44	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	XD_2008	HK4	TB sau

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

CAO ĐẲNG & ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 NGÀNH MỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
1	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	MTCN_DH_2007	HK2	400,000
2	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	MTCN_DH_2008	HK2	400,000
3	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	MTCN_DH_2007	HK2	400,000
4	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	MTCN_DH_2008	HK2	400,000
5	Khoa	909221	ảnh Studio	MTCN_DH_2007	HK4	400,000
6	Khoa	909221	ảnh Studio	MTCN_DH_2008	HK4	400,000
7	Khoa	909206	Autocad	MTCN_DH_2007	HK2	400,000
8	Khoa	000903	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án tốt nghiệp)	MTCN_DH_2007	HK8	TB sau
9	Khoa	000903	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án tốt nghiệp)	MTCN_DH_2008	HK8	TB sau
10	Khoa	909249	Chuyên đề	MTCN_DH_2007	HK6	400,000
11	Khoa	909249	Chuyên đề	MTCN_DH_2008	HK6	400,000
12	Khoa	909219	Cơ sở chuyên ngành 1	MTCN_DH_2007	HK4	400,000
13	Khoa	909220	Cơ sở chuyên ngành 2	MTCN_DH_2007	HK4	400,000
14	Khoa	909210	Điêu khắc cơ bản	MTCN_DH_2008	HK2	400,000
15	Khoa	909253	Đồ án chuyên ngành 1	MTCN_DH_2008	HK4	400,000
16	Khoa	909223	Đồ án chuyên ngành 1	MTCN_DH_2007	HK4	400,000
17	Khoa	909254	Đồ án chuyên ngành 2	MTCN_DH_2008	HK4	400,000
18	Khoa	909224	Đồ án chuyên ngành 2	MTCN_DH_2007	HK4	400,000
19	Khoa	909250	Đồ án chuyên ngành 5	MTCN_DH_2007	HK6	400,000
20	Khoa	909250	Đồ án chuyên ngành 5	MTCN_DH_2008	HK6	400,000
21	Khoa	909251	Đồ án chuyên ngành 6	MTCN_DH_2007	HK6	400,000
22	Khoa	909251	Đồ án chuyên ngành 6	MTCN_DH_2008	HK6	400,000
23	Khoa	909209	Hình họa 2	MTCN_DH_2007	HK2	400,000
24	Khoa	909209	Hình họa 2	MTCN_DH_2008	HK2	400,000
25	Khoa	909222	Hình họa 4	MTCN_DH_2007	HK4	400,000
26	Khoa	909222	Hình họa 4	MTCN_DH_2008	HK4	400,000
27	Khoa	909207	Hình khối cơ bản	MTCN_DH_2007	HK2	400,000
28	Khoa	909207	Hình khối cơ bản	MTCN_DH_2008	HK2	400,000
29	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	MTCN_DH_2007	HK8	400,000
30	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	MTCN_DH_2008	HK8	400,000
31	Khoa	909216	Nghệ thuật ảnh	MTCN_DH_2007	HK4	400,000
32	Khoa	909255	Nghệ thuật chữ	MTCN_DH_2008	HK4	400,000
33	Khoa	909217	Thực tập mỹ thuật cơ sở	MTCN_DH_2007	HK3	TB sau

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

CAO ĐẲNG & ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 NGÀNH MỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
34	Khoa	909217	Thực tập mỹ thuật cơ sở	MTCN_DH_2008	HK HÈ	TB sau
35	Khoa	909208	Trang trí cơ bản 2 : Nghiên cứu thiên nhiên	MTCN_DH_2007	HK2	400,000
36	Khoa	909208	Trang trí cơ bản 2 : Nghiên cứu thiên nhiên	MTCN_DH_2008	HK2	400,000
37	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	MTCN_DH_2007	HK4	TB sau
38	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	MTCN_DH_2008	HK4	TB sau
39	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	MTCN_NT_2007	HK2	400,000
40	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	MTCN_NT_2008	HK2	400,000
41	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	MTCN_NT_2007	HK2	400,000
42	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	MTCN_NT_2008	HK2	400,000
43	Khoa	909257	Thực tập chuyên ngành	MTCN_NT_2007	HK5	TB sau
44	Khoa	909257	Thực tập chuyên ngành	MTCN_NT_2008	HK5	TB sau
45	Khoa	909269	Thực tập tốt nghiệp	MTCN_NT_2007	HK7	TB sau
46	Khoa	909269	Thực tập tốt nghiệp	MTCN_NT_2008	HK7	TB sau
47	Khoa	909221	ảnh Studio	MTCN_NT_2007	HK4	400,000
48	Khoa	909221	ảnh Studio	MTCN_NT_2008	HK4	400,000
49	Khoa	909206	Autocad	MTCN_NT_2007	HK2	400,000
50	Khoa	000903	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án tốt nghiệp)	MTCN_NT_2007	HK8	TB sau
51	Khoa	000903	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án tốt nghiệp)	MTCN_NT_2008	HK8	TB sau
52	Khoa	909249	Chuyên đề	MTCN_NT_2007	HK6	400,000
53	Khoa	909249	Chuyên đề	MTCN_NT_2008	HK6	400,000
54	Khoa	909219	Cơ sở chuyên ngành 1	MTCN_NT_2007	HK4	400,000
55	Khoa	909220	Cơ sở chuyên ngành 2	MTCN_NT_2007	HK4	400,000
56	Khoa	909210	Điêu khắc cơ bản	MTCN_NT_2008	HK2	400,000
57	Khoa	909253	Đồ án chuyên ngành 1	MTCN_NT_2008	HK4	400,000
58	Khoa	909223	Đồ án chuyên ngành 1	MTCN_NT_2007	HK4	400,000
59	Khoa	909254	Đồ án chuyên ngành 2	MTCN_NT_2008	HK4	400,000
60	Khoa	909224	Đồ án chuyên ngành 2	MTCN_NT_2007	HK4	400,000
61	Khoa	909250	Đồ án chuyên ngành 5	MTCN_NT_2007	HK6	400,000
62	Khoa	909250	Đồ án chuyên ngành 5	MTCN_NT_2008	HK6	400,000
63	Khoa	909251	Đồ án chuyên ngành 6	MTCN_NT_2007	HK6	400,000
64	Khoa	909251	Đồ án chuyên ngành 6	MTCN_NT_2008	HK6	400,000
65	Khoa	909209	Hình họa 2	MTCN_NT_2007	HK2	400,000
66	Khoa	909209	Hình họa 2	MTCN_NT_2008	HK2	400,000

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

CAO ĐẲNG & ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 NGÀNH MỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
67	Khoa	909222	Hình họa 4	MTCN_NT_2007	HK4	400,000
68	Khoa	909222	Hình họa 4	MTCN_NT_2008	HK4	400,000
69	Khoa	909207	Hình khối cơ bản	MTCN_NT_2007	HK2	400,000
70	Khoa	909207	Hình khối cơ bản	MTCN_NT_2008	HK2	400,000
71	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	MTCN_NT_2007	HK8	400,000
72	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	MTCN_NT_2008	HK8	400,000
73	Khoa	909216	Nghệ thuật ảnh	MTCN_NT_2007	HK4	400,000
74	Khoa	909217	Thực tập mỹ thuật cơ sở	MTCN_NT_2007	HK3	TB sau
75	Khoa	909217	Thực tập mỹ thuật cơ sở	MTCN_NT_2008	HK HÈ	TB sau
76	Khoa	909208	Trang trí cơ bản 2 : Nghiên cứu thiên nhiên	MTCN_NT_2007	HK2	400,000
77	Khoa	909208	Trang trí cơ bản 2 : Nghiên cứu thiên nhiên	MTCN_NT_2008	HK2	400,000
78	Khoa	909244	Vật liệu nội thất	MTCN_NT_2008	HK4	400,000
79	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	MTCN_NT_2007	HK4	TB sau
80	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	MTCN_NT_2008	HK4	TB sau
81	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	MTCN_TD_2007	HK2	400,000
82	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	MTCN_TD_2008	HK2	400,000
83	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	MTCN_TD_2007	HK2	400,000
84	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	MTCN_TD_2008	HK2	400,000
85	Khoa	909221	ảnh Studio	MTCN_TD_2007	HK4	400,000
86	Khoa	909221	ảnh Studio	MTCN_TD_2008	HK4	400,000
87	Khoa	909206	Autocad	MTCN_TD_2007	HK2	400,000
88	Khoa	000903	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án tốt nghiệp)	MTCN_TD_2007	HK8	TB sau
89	Khoa	000903	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án tốt nghiệp)	MTCN_TD_2008	HK8	TB sau
90	Khoa	909249	Chuyên đề	MTCN_TD_2007	HK6	400,000
91	Khoa	909249	Chuyên đề	MTCN_TD_2008	HK6	400,000
92	Khoa	909219	Cơ sở chuyên ngành 1	MTCN_TD_2007	HK4	400,000
93	Khoa	909220	Cơ sở chuyên ngành 2	MTCN_TD_2007	HK4	400,000
94	Khoa	909210	Điêu khắc cơ bản	MTCN_TD_2008	HK2	400,000
95	Khoa	909253	Đồ án Chuyên ngành 1	MTCN_TD_2008	HK4	400,000
96	Khoa	909223	Đồ án chuyên ngành 1	MTCN_TD_2007	HK4	400,000
97	Khoa	909254	Đồ án Chuyên ngành 2	MTCN_TD_2008	HK4	400,000
98	Khoa	909224	Đồ án chuyên ngành 2	MTCN_TD_2007	HK4	400,000
99	Khoa	909250	Đồ án Chuyên ngành 5	MTCN_TD_2007	HK6	400,000

TRƯỜNG ĐAI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

CAO ĐẲNG & ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 NGÀNH MỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
100	Khoa	909250	Đồ án Chuyên ngành 5	MTCN_TD_2008	HK6	400,000
101	Khoa	909251	Đồ án Chuyên ngành 6	MTCN_TD_2007	HK6	400,000
102	Khoa	909251	Đồ án Chuyên ngành 6	MTCN_TD_2008	HK6	400,000
103	Khoa	909209	Hình họa 2	MTCN_TD_2007	HK2	400,000
104	Khoa	909209	Hình họa 2	MTCN_TD_2008	HK2	400,000
105	Khoa	909222	Hình họa 4	MTCN_TD_2007	HK4	400,000
106	Khoa	909222	Hình họa 4	MTCN_TD_2008	HK4	400,000
107	Khoa	909207	Hình khối cơ bản	MTCN_TD_2007	HK2	400,000
108	Khoa	909207	Hình khối cơ bản	MTCN_TD_2008	HK2	400,000
109	Khoa	909252	Kỹ thuật thể hiện đồ án tạo dáng 1	MTCN_TD_2008	HK4	400,000
110	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	MTCN_TD_2007	HK8	400,000
111	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	MTCN_TD_2008	HK8	400,000
112	Khoa	909216	Nghệ thuật ảnh	MTCN_TD_2007	HK4	400,000
113	Khoa	909217	Thực tập mỹ thuật cơ sở	MTCN_TD_2007	HK3	TB sau
114	Khoa	909217	Thực tập mỹ thuật cơ sở	MTCN_TD_2008	HK HÈ	TB sau
115	Khoa	909208	Trang trí cơ bản 2 : Nghiên cứu thiên nhiên	MTCN_TD_2007	HK2	400,000
116	Khoa	909208	Trang trí cơ bản 2 : Nghiên cứu thiên nhiên	MTCN_TD_2008	HK2	400,000
117	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	MTCN_TD_2007	HK4	TB sau
118	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	MTCN_TD_2008	HK4	TB sau
119	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	MTCN_TT_2007	HK2	400,000
120	BM_TD	000221	Giáo dục thể chất 1	MTCN_TT_2008	HK2	400,000
121	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	MTCN_TT_2007	HK2	400,000
122	BM_TD	000222	Giáo dục thể chất 2	MTCN_TT_2008	HK2	400,000
123	Khoa	909221	ảnh Studio	MTCN_TT_2007	HK4	400,000
124	Khoa	909221	ảnh Studio	MTCN_TT_2008	HK4	400,000
125	Khoa	909206	Autocad	MTCN_TT_2007	HK2	400,000
126	Khoa	000903	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án tốt nghiệp)	MTCN_TT_2007	HK8	TB sau
127	Khoa	000903	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án tốt nghiệp)	MTCN_TT_2008	HK8	TB sau
128	Khoa	909249	Chuyên đề	MTCN_TT_2007	HK6	400,000
129	Khoa	909249	Chuyên đề	MTCN_TT_2008	HK6	400,000
130	Khoa	909219	Cơ sở chuyên ngành 1	MTCN_TT_2007	HK4	400,000
131	Khoa	909220	Cơ sở chuyên ngành 2	MTCN_TT_2007	HK4	400,000
132	Khoa	909210	Điêu khắc cơ bản	MTCN_TT_2008	HK2	400,000

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10/01/2013

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ HỌC LẠI NĂM HỌC 2012 - 2013

CAO ĐẲNG & ĐẠI HỌC KHÓA 2008 + 2007 NGÀNH MỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Đợt đăng ký : **ĐỢT 2 - ĐẠI HỌC - HỌC LẠI**
Địa điểm đăng ký : **Văn phòng Khoa**
Thời gian đăng ký : **Từ Thứ Hai, ngày 14/01/2013 đến Thứ Ba 22/01/2013**
Ngày thông báo lịch : **Theo dõi thông báo tại Văn phòng Khoa**
Thời gian tổ chức : **Học kỳ 2 năm học 2012 - 2013 (14/01/2013 - 30/06/2013)**

STT	PHỤ TRÁCH	MSMH	MÔN HỌC	NGÀNH KHÓA	HK HỌC	LỆ PHÍ
133	Khoa	909253	Đồ án chuyên ngành 1	MTCN_TT_2008	HK4	400,000
134	Khoa	909223	Đồ án chuyên ngành 1	MTCN_TT_2007	HK4	400,000
135	Khoa	909254	Đồ án chuyên ngành 2	MTCN_TT_2008	HK4	400,000
136	Khoa	909224	Đồ án chuyên ngành 2	MTCN_TT_2007	HK4	400,000
137	Khoa	909250	Đồ án chuyên ngành 5	MTCN_TT_2007	HK6	400,000
138	Khoa	909250	Đồ án chuyên ngành 5	MTCN_TT_2008	HK6	400,000
139	Khoa	909251	Đồ án chuyên ngành 6	MTCN_TT_2007	HK6	400,000
140	Khoa	909251	Đồ án chuyên ngành 6	MTCN_TT_2008	HK6	400,000
141	Khoa	909209	Hình họa 2	MTCN_TT_2007	HK2	400,000
142	Khoa	909209	Hình họa 2	MTCN_TT_2008	HK2	400,000
143	Khoa	909222	Hình họa 4	MTCN_TT_2007	HK4	400,000
144	Khoa	909222	Hình họa 4	MTCN_TT_2008	HK4	400,000
145	Khoa	909207	Hình khối cơ bản	MTCN_TT_2007	HK2	400,000
146	Khoa	909207	Hình khối cơ bản	MTCN_TT_2008	HK2	400,000
147	Khoa	909256	Kỹ thuật thể hiện đồ án thời trang 1	MTCN_TT_2008	HK4	400,000
148	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	MTCN_TT_2007	HK8	400,000
149	Khoa	000129	Lý luận chính trị ckhóa	MTCN_TT_2008	HK8	400,000
150	Khoa	909216	Nghệ thuật ảnh	MTCN_TT_2007	HK4	400,000
151	Khoa	909217	Thực tập mỹ thuật cơ sở	MTCN_TT_2007	HK3	TB sau
152	Khoa	909217	Thực tập mỹ thuật cơ sở	MTCN_TT_2008	HK HÈ	TB sau
153	Khoa	909208	Trang trí cơ bản 2 : Nghiên cứu thiên nhiên	MTCN_TT_2007	HK2	400,000
154	Khoa	909208	Trang trí cơ bản 2 : Nghiên cứu thiên nhiên	MTCN_TT_2008	HK2	400,000
155	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	MTCN_TT_2007	HK4	TB sau
156	TTGDQP	000721	Giáo dục quốc phòng	MTCN_TT_2008	HK4	TB sau